

BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I GDCD 9
I.MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I

TT	Bài	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỷ lệ % Điểm
		Nhiều lựa chọn			Đúng - sai			Tự luận						
		Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	
1	Bài 1: Sống có lí tưởng	C01 C10				3C					2	1		7,5
2	Bài 2: Khoan dung	C02 C13				3B					2	1		7,5
3	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	C03 C14				1A 2A 3A	3D				2	3	1	15
4	Bài 4: Khách quan và công bằng	C04 C05 C11 C15				1B 1C 2D			TL1		4	4		27,5
5	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	C06 C07 C12 C16					1D				4		1	12,5
6	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	C08 C09					2C 2B			TL2	2		3	30
Tổng số câu		16				8	4		1	1	16	9	5	100
Tổng số điểm		4				2	1		1	2	4	3	3	10
Tỷ lệ %		40			30			30			40	30	30	100

II.BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I

TT	Bài	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Thứ tự câu	Mức độ đánh giá								
					Nhiều lựa chọn			Đúng - sai			Tự luận		
					Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận
1	Bài 1: Sống có lý tưởng	Biết	Nêu được ý nghĩa của việc sống có lý tưởng	C01	NL.1								
2	Bài 1: Sống có lý tưởng	Biết	Chỉ ra được một số biểu hiện của người sống có lý tưởng	C10	NL.1								

3	Bài 1: Sống có lí tưởng	Hiểu	Xác định được lý tưởng sống cao đẹp của thanh niên	3C					NL.1				
4	Bài 2: Khoan dung	Biết	Chỉ ra được một số biểu hiện của người sống khoan dung	C02	NL.1								
5	Bài 2: Khoan dung	Biết	Chỉ ra được các biện pháp để rèn luyện phẩm chất khoan dung	C13	NL.1								
6	Bài 2: Khoan dung	Hiểu	Chỉ ra được một số biểu hiện của người sống khoan dung	3B					NL.1				
7	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Biết	Chỉ ra được biểu hiện của việc tham gia các hoạt động cộng đồng	C03	NL.1								
8	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Biết	Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc tham gia các hoạt động cộng đồng	C14	NL.1								
9	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Hiểu	Phân biệt được một số hoạt động cộng đồng trong thực tế	1A					NL.1				

10	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Hiểu	Phân biệt được một số hoạt động cộng đồng trong thực tế	2A					NL.1				
11	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Hiểu	Chỉ ra được biểu hiện của việc tham gia các hoạt động cộng đồng	3A					NL.1				
12	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Vận	Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc tham gia các hoạt động cộng đồng	3D					NL.3				
13	Bài 4: Khách quan và công bằng	Biết	Nêu được khái niệm khách quan, công bằng	C04	NL.1								
14	Bài 4: Khách quan và công bằng	Biết	Nêu được một số biểu hiện của khách quan, công bằng	C05	NL.1								
15	Bài 4: Khách quan và công bằng	Biết	Phân biệt được các hành vi thể hiện khách quan công bằng	C11	NL.1								
16	Bài 4: Khách quan và công bằng	Biết	Chỉ ra được hậu quả của việc đánh giá thiếu khách quan, công bằng	C15	NL.1								
17	Bài 4: Khách quan và	Hiểu	Biết đánh giá các vấn đề trên	1B					NL.1				

	công bằng		quan điểm khách quan, công bằng										
18	Bài 4: Khách quan và công bằng	Hiểu	Biết đánh giá các vấn đề trên quan điểm khách quan, công bằng	1C					NL.1				
19	Bài 4: Khách quan và công bằng	Hiểu	Biết đánh giá các vấn đề trên quan điểm khách quan, công bằng	2D					NL.1				
20	Bài 4: Khách quan và công bằng	Hiểu	Phân biệt được các trường hợp thể hiện sự khách quan công bằng trong cuộc sống	TL1								NL.1	
21	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	Biết	Nêu được khái niệm hòa bình	C06	NL.1								
22	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	Biết	Chỉ ra được thế nào là bảo vệ hòa bình	C07	NL.1								
23	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	Biết	Phân biệt được các biện pháp để góp phần bảo vệ hòa bình	C12	NL.1								
24	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	Biết	Đánh giá được các biện pháp góp phần bảo vệ hòa bình	C16	NL.1								
25	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	Vận	Biết tham gia bảo vệ hòa bình bằng những việc làm phù hợp	1D						NL.3			

26	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	Biết	Nêu được khái niệm quản lí thời gian hiệu quả	C08	NL.1								
27	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	Biết	Chỉ ra được ý nghĩa của quản lí thời gian hiệu quả	C09	NL.1								
28	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	Vận	Chỉ ra được tác hại của việc không biết cách quản lí thời gian hiệu quả	2C						NL.3			
29	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	Vận	Có kế hoạch để quản lí thời gian hiệu quả	2B						NL.3			
30	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	Vận	Phân tích đánh giá việc quản lí thời gian trong một số tình huống cụ thể	TL2									NL.3
Tổng số câu					16				8	4		1	1
Tổng số điểm					4				2	1		1	2
Tỷ lệ %					40			30			30		

III. ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I

TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC
CƠ SỞ TÂN TRUNG

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I

NĂM HỌC 2025 – 2026

Môn: **GDCD – Lớp 9**

Thời gian làm bài: 45 phút.

ĐỀ CHÍNH
THỨC

Họ và tên :..... Lớp: 9/.....		Phòng:	SBD:
ĐIỂM	Chữ ký giám khảo	Giám thị 1	Giám thị 2

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án

Câu 1: Người sống có lý tưởng sẽ được xã hội

- A. công nhận. B. đề bạt. C. bổ nhiệm. D. tài trợ.

Câu 2: Người có lòng khoan dung luôn tôn trọng và thông cảm với người khác, biết tha thứ cho người khác khi

- A. bản thân thấy vui vẻ và thoải mái. B. họ xin lỗi và tiếp tục mắc sai lầm.
C. họ hối hận và sửa chữa lỗi lầm. D. họ cảm thấy hối hận vì sai lầm.

Câu 3: Nội dung nào dưới đây thể hiện mục đích của hoạt động cộng đồng?

- A. Mở rộng tầm hiểu biết. B. Rèn luyện kỹ năng sống.
C. Mang lại lợi ích cộng đồng. D. Phát huy truyền thống văn hóa.

Câu 4: Khi đánh giá sự vật, hiện tượng một cách chính xác, trung thực, không định kiến, thiên vị là biểu hiện của việc đánh giá như thế nào dưới đây?

- A. Chủ quan. B. Khách quan. C. Bị động. D. Chủ động.

Câu 5: Biểu hiện của khách quan là nhìn nhận sự việc theo chiều hướng

- A. thiên vị. B. phiến diện. C. chính xác. D. định kiến.

Câu 6: Tình trạng không có chiến tranh hay xung đột vũ trang được gọi là

- A. xung đột. B. trung lập. C. hòa bình. D. hợp tác.

Câu 7: Giữ gìn xã hội bình yên, dùng thương lượng và đàm phán để giải quyết các mâu thuẫn không để xảy ra chiến tranh hoặc xung đột vũ trang là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Bảo vệ hòa bình. B. Bảo vệ pháp luật.
C. Bảo vệ đất nước. D. Bảo vệ nền dân chủ.

Câu 8: Sắp xếp, sử dụng thời gian hợp lý, tránh lãng phí thời gian để hoàn thành tốt các công việc theo mục tiêu đã đặt ra là biểu hiện của người biết

- A. Quản lý nhân viên cấp dưới. B. Quản lý kỹ năng bản thân.
C. Quản lý thời gian hiệu quả. D. Quản lý ngân sách phù hợp.

Câu 9: Quản lý thời gian hiệu quả là cách sắp xếp, sử dụng

- A. thời gian hợp lý. B. tiền bạc hợp lý. C. nhân sự hợp lý. D. con người hợp lý.

Câu 10: Câu thành ngữ nào sau đây nói về phẩm chất của người có lý tưởng sống cao đẹp?

- A. Dễ làm, khó bỏ. B. Phận ai người ấy lo.
C. Thắng không kiêu, bại không nản. D. Nước đến chân mới nhảy.

Câu 11: Hành vi đối xử bình đẳng, không thiên vị, không phân biệt đối xử là biểu hiện của khái niệm nào dưới đây?

- A. Khách quan. B. Công bằng. C. Chủ quan. D. Phân biệt.

Câu 12: Bảo vệ hòa bình là biện pháp tốt nhất để

- A. phát động xung đột. B. đàn áp nước khác.
C. ngăn chặn chiến tranh. D. ngăn ngừa ổn định.

Câu 13: Nội dung nào dưới đây **không** phải là biện pháp rèn luyện để trở thành người có lòng khoan dung?

- A. Sống chân thành rộng lượng. B. Tôn trọng và chấp nhận cá tính.
C. Phê phán sự ích kỷ, thiếu khoan dung. D. Bảo thủ, không tha thứ khi sai lầm.

Câu 14: Trước những hành vi thờ ơ, thiếu trách nhiệm trong việc tham gia các hoạt động cộng đồng, học sinh cần có thái độ nào dưới đây?

- A. Ủng hộ. B. Phê phán. C. Thờ ơ. D. Cổ xúy.

Câu 15: Khi đánh giá thiếu khách quan về một sự vật sẽ dẫn đến hậu quả nào dưới đây?

- A. Nhìn nhận đúng bản chất con người. B. Sai lầm trong ứng xử và giao tiếp
C. Thúc đẩy mối quan hệ phát triển. D. Tạo ra các mối quan hệ lạnh nhạt.

Câu 16: Việc làm nào dưới đây góp phần bảo vệ hòa bình cho nhân loại?

- A. Kích động, chia rẽ giữa các dân tộc, tôn giáo
B. Gây chiến tranh, khủng bố ở nhiều nơi trên thế giới
C. Thiết lập quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các dân tộc
D. Hạn chế quan hệ với các nước khác để tránh xảy ra xung đột

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án										
Câu	11	12	13	14	15	16				
Đáp án										

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc tình huống sau đây và trả lời các lệnh hỏi bên dưới:

Sau khi được tham gia hoạt động viếng nghĩa trang liệt sỹ, các bạn trong lớp 9A đã viết thu hoạch về buổi trải nghiệm. Bạn K lên tiếng phản đối việc dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn giữa các nước vì như vậy sẽ gây ra những thiệt hại to lớn về vật chất và tinh thần. Bạn T thì cho rằng xung đột chỉ có thể chấm dứt bằng cách sử dụng sức mạnh vũ trang. Bạn H lớp trưởng thì cho rằng, để nhân loại không phải gánh chịu những hậu quả do chiến tranh gây ra, mỗi học sinh chúng ta cần tích cực đấu tranh cho hòa bình nhân loại, phản đối chiến tranh và xung đột.

Lệnh hỏi	Trả lời (Đ/S)
a) Hoạt động viếng nghĩa trang liệt sỹ không phải là hoạt động cộng đồng.	
b) Bạn T cho rằng chỉ có thể chấm dứt xung đột bằng sử dụng sức mạnh vũ trang là đánh giá sự việc mang tính chủ quan.	
c) Bạn H cho rằng học sinh phải có trách nhiệm đấu tranh cho hòa bình là đánh giá một cách công bằng, khách quan.	
d) Bảo vệ hòa bình là vấn đề toàn cầu, học sinh THCS không cần phải tham gia vì chưa đủ tuổi.	

Câu 2: Đọc tình huống sau đây và trả lời các lệnh hỏi bên dưới:

Bạn T rất thích bóng đá, ngoài giờ học chính khoá ở trường, bạn dành phần lớn thời gian cho việc chơi bóng đá. Thậm chí, buổi trưa và buổi chiều, bạn đều tranh thủ ở lại trường để xem hoặc chơi bóng tới muộn mới về. Tối nào về nhà, T đều bị rơi vào trạng thái mệt mỏi và

không thể tập trung học. Bạn thường xuyên không hoàn thành hết bài tập trước khi tới lớp. Khi được bạn bè góp ý, T tỏ ra khó chịu và phản đối cho rằng bạn bè đang ghen tỵ với mình nên kiên quyết không nghe.

Lệnh hỏi	Trả lời (Đ/S)
a) Tham gia đá bóng là một hoạt động cộng đồng.	
b) Bạn T vì tập trung vào môn bóng đá mà không hoàn thành học tập là chưa có kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả.	
c) Việc bạn T bị rơi vào trạng thái mệt mỏi và không thể tập trung được là hậu quả của việc không quản lý thời gian một cách hiệu quả.	
d) Bạn T cho rằng bạn bè đang ghen tỵ với mình là đánh giá một cách thiếu khách quan.	

Câu 3: Đọc tình huống sau đây và trả lời các lệnh hỏi bên dưới:

Hưởng ứng phong trào ủng hộ xây trường học cho học sinh ở vùng cao, trường X đã tổ chức giải chạy. Với mỗi học sinh tham gia cuộc thi, nhà trường sẽ đóng góp 20 nghìn đồng để ủng hộ cho phong trào. Thông qua chương trình nhà trường tài trợ được 100 triệu đồng từ sự đóng góp của các học sinh và phụ huynh, các bạn học sinh tham gia đều cảm thấy việc làm của mình thật ý nghĩa, góp phần phát huy sức mạnh của cộng đồng.

Lệnh hỏi	Trả lời (Đ/S)
a) Phong trào ủng hộ xây trường cho học sinh vùng cao là hoạt động cộng đồng.	
b) Việc đóng góp để ủng hộ các bạn học sinh vùng cao thể hiện phẩm chất khoan dung.	
c) Các học sinh tham gia hoạt động thiện nguyện là thể hiện lý tưởng sống cao đẹp.	
d) Mọi học sinh tham gia các hoạt động cộng đồng đều có trách nhiệm đóng phí.	

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 1 (1 điểm) : Trường hợp nào dưới đây thể hiện/ không thể hiện sự khách quan, công bằng? Vì sao

a) Mặc dù ông B hàng xóm là ân nhân của gia đình V nhưng bố mẹ V vẫn không ủng hộ một số việc làm vi phạm pháp luật của ông.

b) P và M chơi thân với nhau. Trong buổi lao động trồng cây ở vườn trường, P đã cố ý phân công cho M công việc nhẹ nhàng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2 (2 điểm): Đọc tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi

Đầu năm học lớp 9, bạn K và bạn B đăng kí tham gia thi đội tuyển học sinh giỏi và câu lạc bộ thể thao của trường. Trong khi chưa kịp xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện thì hai bạn đã đăng kí tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học dành cho học sinh ngay khi thấy thông báo của nhà trường. Tuy nhiên, cả bạn K và bạn B đều chưa rõ mình sẽ lựa chọn đề tài nghiên

cứu nào. Do thực hiện nhiều công việc cùng một lúc nên việc học tập, rèn luyện thể dục thể thao của hai bạn đều gặp khó khăn

- a) Em hãy nhận xét cách thực hiện công việc của các nhân vật trong trường hợp trên.
- b) Em hãy gợi ý cho các nhân vật cách sử dụng thời gian hợp lí, tối ưu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

-HẾT-

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC GDCD 9

PHẦN I: (Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm)

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	A	13	D
2	C	14	B
3	C	15	B
4	B	16	C
5	C		
6	C		
7	A		
8	C		
9	A		
10	C		
11	B		
12	C		

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI(Mỗi câu là 1 điểm, mỗi lệnh hỏi là 0,25 điểm)

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án
Câu 1	a	Đúng	Câu 2	a	Sai
	b	Sai		b	Đúng
	c	Đúng		c	Đúng
	d	Sai		d	Đúng
Câu 3	a	Đúng			
	b	Sai			
	c	Đúng			
	d	Sai			

PHẦN III. PHÂN TỰ LUẬN

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1,0 điểm)	a) Hành vi của bố mẹ V thể hiện sự khách quan, công bằng. Vì: bố mẹ V đã có sự nhìn nhận, đánh giá các việc làm của ông B một cách khách quan, không để tình cảm riêng tư chi phối. b) P đã có hành vi thiếu công bằng, vì: P đã cố ý phân công công việc nhẹ nhàng cho M (bạn thân của mình).	1,0 điểm
Câu 2 (2,0 điểm)	- Nhận xét + Bạn K và bạn B chưa biết cách quản lí thời gian hiệu quả khi cùng lúc đặt ra quá nhiều mục tiêu và chưa biết sắp xếp công việc để tập trung thời gian đúng mức - Gợi ý cách sử dụng thời gian hợp lý: Xác định mục tiêu của từng công việc: tham gia đội tuyển học sinh giỏi; tham gia câu lạc bộ thể thao và dự thi nghiên cứu khoa học. Cần phải lượng sức mình để chọn tham gia tất cả các hoạt động hay tham gia hoạt động nào trước, hoạt động nào sau. - Cần phải lên kế hoạch thực hiện chi tiết cho từng công việc - Quyết tâm thực hiện kế hoạch đã đề ra.	2,0 điểm

**TRƯỜNG TIỂU HỌC – TRUNG HỌC
CƠ SỞ TÂN TRUNG**

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I

NĂM HỌC 2025 – 2026

Môn: **GDCD – Lớp 9**

Thời gian làm bài: 45 phút.

ĐỀ DỰ BỊ

Họ và tên :..... Lớp: 6/.....		Phòng:	SBD:
ĐIỂM	Chữ ký giám khảo	Giám thị 1	Giám thị 2

PHẦN I. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án*

Câu 1: Người sống có lý tưởng sẽ được xã hội

- A. tôn trọng. B. đề bạt. C. bổ nhiệm. D. tài trợ.

Câu 2: Đối với người khác, lòng khoan dung được hiểu là

- A. rộng lòng tha thứ. B. ích kỷ và hẹp hòi.
C. không tôn trọng người khác. D. không tha thứ cho người khác

Câu 3: Nội dung nào dưới đây là biện pháp giúp học sinh tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng?

- A. Tạo điều kiện và môi trường thoải mái cho học sinh tham gia.
B. Nghiêm cấm hành vi tham gia các hoạt động xã hội để học tập.
C. Thờ ơ, không quan tâm hoạt động ngoại khóa của học sinh.
D. Không giúp đỡ học sinh tham gia các hoạt động cộng đồng.

Câu 4: Đánh giá khách quan, tức là đánh giá sự vật hiện tượng đó một cách

- A. trung tâm. B. trung thực. C. hoàn hảo. D. chủ quan.

Câu 5: Biểu hiện của khách quan là nhìn nhận đánh giá sự vật và hiện tượng một cách

- A. đúng bản chất. B. chủ quan ý muốn.
C. phiến diện một chiều. D. xa rời sự vật

Câu 6: Nội dung nào dưới đây đề cập đến môi trường sống mà ở đó con người được sống trong một môi trường xã hội an toàn, hạnh phúc?

- A. Hòa bình. B. Chiến tranh. C. Xung đột. D. Bạo lực.

Câu 7: Bảo vệ hoà bình là giữ gìn cuộc sống bình yên; dùng thương lượng, đàm phán giải quyết mọi mâu thuẫn, xung đột giữa các dân tộc, tôn giáo và quốc gia, không để xảy ra

- A. môi trường hòa bình. B. tình trạng chiến tranh.
C. trạng thái ổn định. D. môi trường ổn định.

Câu 8: Quản lý thời gian hiệu quả giúp chúng ta

- A. gia tăng quyền lực với người khác. B. có nhiều thời gian vào mạng xã hội.
C. chủ động trong cuộc sống. D. gia tăng áp lực công việc.

Câu 9: Quản lý thời gian hiệu quả giúp chúng ta

- A. gia tăng thời gian thất nghiệp. B. nâng cao năng suất lao động.
C. chủ động sử dụng bạo lực. D. từ bỏ quan hệ gia đình

Câu 10: Trước những cám dỗ tầm thường, thanh niên – học sinh trung học cơ sở cần lựa chọn thái độ nào dưới đây?

- A. Luôn vững vàng ý chí, lập trường. B. Bị dao động trước những lời rủ rê.
C. Làm theo sự điều khiển. D. Học đòi, bắt chước.

Câu 11: Việc đối xử bình đẳng, không thiên vị, không phân biệt là biểu hiện của khái niệm nào dưới đây?

- A. Khách quan. B. Công bằng. C. Chủ quan. D. Phân biệt.

Câu 12: Bảo vệ hòa bình là biện pháp tốt nhất để thực hiện nhiệm vụ nào dưới đây của các quốc gia?

- A. Phát triển kinh tế - xã hội. B. Phát động xâm lược nước khác.
C. Gia tăng vị thế bá chủ thế giới. D. Thúc đẩy xâm chiếm lẫn nhau.

Câu 13: Nội dung nào dưới đây **không** phải là biện pháp rèn luyện để trở thành người có lòng khoan dung?

- A. Sống vị tha. B. Sống khoan dung. C. Sống ích kỷ. D. Sống tha thứ.

Câu 14: Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện ý nghĩa của việc tham gia các hoạt động cộng đồng?

- A. Phát huy tinh thần trách nhiệm. B. Nâng cao giá trị của bản thân.
C. Kết nối các thành viên trong xã hội. D. Tạo cơ hội để mưu cầu lợi ích cá nhân.

Câu 15: Khi nhìn nhận, đánh giá thiếu khách quan về sự vật hiện tượng sẽ **không** gây hậu quả nào dưới đây?

- A. Dẫn tới sai lầm trong công việc. B. Ảnh hưởng đến việc ứng xử.
C. Giúp con người có quyết định đúng. D. Ảnh hưởng tiêu cực đến các quan hệ

Câu 16: Việc làm nào dưới đây **không** góp phần bảo vệ hòa bình cho nhân loại?

- A. Tham gia các cuộc thi vẽ tranh về hòa bình.
B. Dùng sức mạnh bạo lực để giải quyết mâu thuẫn.
C. Bảo vệ, giúp đỡ những người yếu thế trong xã hội.
D. Luôn lắng nghe và biết quan tâm đến người khác.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án										
Câu	11	12	13	14	15	16				
Đáp án										

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc tình huống sau đây và trả lời các lệnh hỏi bên dưới:

Sau khi được tham gia hoạt động viếng nghĩa trang liệt sỹ, các bạn trong lớp 9A đã viết thu hoạch về buổi trải nghiệm. Bạn K lên tiếng phản đối việc dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn giữa các nước vì như vậy sẽ gây ra những thiệt hại to lớn về vật chất và tinh thần. Bạn T thì cho rằng xung đột chỉ có thể chấm dứt bằng cách sử dụng sức mạnh vũ trang. Bạn H lớp trưởng thì cho rằng, để nhân loại không phải gánh chịu những hậu quả do chiến tranh gây ra, mỗi học sinh chúng ta cần tích cực đấu tranh cho hòa bình nhân loại, phản đối chiến tranh và xung đột.

Lệnh hỏi	Trả lời (Đ/S)
a) Hoạt động viếng nghĩa trang liệt sỹ là hoạt động cộng đồng.	
b) Bạn K lên tiếng phản đối việc dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn là đánh giá sự việc mang tính chủ quan cá nhân.	
c) Bạn H cho rằng học sinh phải có trách nhiệm đấu tranh cho hòa bình là đánh giá không công bằng.	

d) Bảo vệ hòa bình là vấn đề toàn cầu, học sinh THCS cần tham gia bằng những việc làm phù hợp.	
--	--

Câu 2: Đọc tình huống sau đây và trả lời các lệnh hỏi bên dưới:

Bạn T rất thích bóng đá, ngoài giờ học chính khoá ở trường, bạn dành phần lớn thời gian cho việc chơi bóng đá. Thậm chí, buổi trưa và buổi chiều, bạn đều tranh thủ ở lại trường để xem hoặc chơi bóng tới muộn mới về. Tối nào về nhà, T đều bị rơi vào trạng thái mệt mỏi và không thể tập trung học. Bạn thường xuyên không hoàn thành hết bài tập trước khi tới lớp. Khi được bạn bè góp ý, T tỏ ra khó chịu và phản đối cho rằng bạn bè đang ghen tỵ với mình nên kiên quyết không nghe.

Lệnh hỏi	Trả lời (Đ/S)
a) Tham gia đá bóng là một môn thể thao không phải là hoạt động cộng đồng.	
b) Bạn T tập trung toàn bộ thời gian cho môn bóng đá là thể hiện việc quản lý thời gian hiệu quả.	
c) Việc bạn T bị rơi vào trạng thái mệt mỏi và không thể tập trung được là hậu quả của việc không quản lý thời gian một cách hiệu quả.	
d) Bạn T cho rằng bạn bè đang ghen tỵ với mình là thể hiện việc đánh giá một cách khách quan.	

Câu 3: Đọc tình huống sau đây và trả lời các lệnh hỏi bên dưới:

Hưởng ứng phong trào ủng hộ xây trường học cho học sinh ở vùng cao, trường X đã tổ chức giải chạy. Với mỗi học sinh tham gia cuộc thi, nhà trường sẽ đóng góp 20 nghìn đồng để ủng hộ cho phong trào. Thông qua chương trình nhà trường tài trợ được 100 triệu đồng từ sự đóng góp của các học sinh và phụ huynh, các bạn học sinh tham gia đều cảm thấy việc làm của mình thật ý nghĩa, góp phần phát huy sức mạnh của cộng đồng.

Lệnh hỏi	Trả lời (Đ/S)
a) Giải chạy để quyên góp ủng hộ học sinh vùng cao là một hoạt động cộng đồng.	
b) Việc đóng góp để ủng hộ các bạn học sinh vùng cao thể hiện phẩm chất khoan dung.	
c) Các học sinh tham gia hoạt động thiện nguyện là thể hiện lý tưởng sống cao đẹp.	
d) Mọi học sinh tham gia các hoạt động cộng đồng đều có trách nhiệm đóng phí.	

PHẦN III. Tự luận

Câu 1 (1 điểm) : Trường hợp nào dưới đây thể hiện/ không thể hiện sự khách quan, công bằng? Vì sao

a) Vì thấy đa số các bạn ủng hộ ý kiến của T nên M cũng ủng hộ mặc dù biết rằng đó là ý kiến sai.

b) Trong gia đình G, chỉ có mẹ và chị gái G làm công việc nội trợ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....

Câu 2 (2 điểm): Đọc tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi

Bạn A xác định mục tiêu công việc cần thực hiện trong Học kì I là: cải thiện kết quả học tập từ loại khá lên loại giỏi; tự học thêm một môn ngoại ngữ yêu thích; học võ cổ truyền; tham gia câu lạc bộ thể dục thể thao. Tuy nhiên, sau một thời gian thực hiện, bạn A cảm thấy mệt mỏi và muốn bỏ cuộc.

a) Em hãy nhận xét cách thực hiện công việc của các nhân vật trong trường hợp trên.

b) Em hãy gợi ý cho các nhân vật cách sử dụng thời gian hợp lí, tối ưu.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ DỰ BỊ GD CD 9

PHẦN I:

(Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm)

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	A	13	C
2	A	14	D
3	A	15	C
4	B	16	B
5	A		
6	A		
7	B		
8	C		
9	B		
10	A		
11	B		
12	A		

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

(Mỗi câu là 1 điểm, mỗi lệnh hỏi là 0,25 điểm)

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án
Câu 1	a	Đúng	Câu 2	a	Đúng
	b	Sai		b	Sai
	c	Sai		c	Đúng
	d	Đúng		d	Sai
Câu 3	a	Đúng			
	b	Sai			
	c	Đúng			
	d	Sai			

PHẦN III. PHÂN TỰ LUẬN

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1,0 điểm)	a) Hành vi của M thể hiện sự thiếu khách quan, vì: M biết ý kiến của T sai, nhưng M không dũng cảm phản ánh cái sai đó, không dám đưa ra ý kiến của bản thân mà lại dựa theo số đông. b) Đây là biểu hiện của thiếu công bằng. Vì: trong gia đình G đã có sự phân biệt đối xử dựa trên cơ sở giới tính (cụ thể: công việc nội trợ chỉ dành cho nữ giới).	1,0 điểm
Câu 2 (2,0 điểm)	- Nhận xét Bạn A chưa biết cách quản lí thời gian hiệu quả vì cùng lúc thực hiện quá nhiều mục tiêu. Do vậy, các mục tiêu đều không hoàn thành. Bạn A nên: - Gợi ý cách sử dụng thời gian hợp lý: + Xác định công việc nào thật sự quan trọng, cần thiết để thực hiện. + Xác định thứ tự các công việc cần ưu tiên. + Xác định kế hoạch để thực hiện từng công việc. + Quyết tâm thực hiện kế hoạch đã đề ra. + Điều chỉnh kế hoạch trong trường hợp cần thiết.	2,0 điểm

